UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số 2160/KH-UBND	*Điện Biên Phủ, ngày 03 tháng 8 năm 2018*

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên năm 2019

Thực hiện công văn số 4626/BKHĐT-HTX ngày 09/7/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019;

Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên 5 năm 2016-2020 và tình hình phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên 6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2018, UBND tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019 với các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)

- Trên địa bàn tỉnh Điện Biên chưa có Liên hiệp hợp tác xã.

- Tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 196 hợp tác xã (HTX) (trong đó thành lập mới 20 HTX, giải thể 37 HTX, số HTX đang hoạt động là 138 HTX, số HTX ngừng hoạt động là 58 HTX), đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018 về thành lập mới HTX; đạt 57% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018 chỉ tiêu về giải thể những HTX hoạt động không hiệu quả; Số HTX chuyển đổi sang hoạt động theo Luật HTX năm 2012 là 2 HTX, không có HTX chuyển đổi sang loại hình kinh tế khác.

- Tổng số tổ hợp tác của tỉnh là 410 THT trong đó thành lập mới 20 THT, đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã là 1.600 triệu đồng (trong đó bao gồm doanh thu đối với thành viên là 800 triệu đồng và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 800 triệu đồng); Doanh thu bình quân của tổ hợp tác là 100 triệu đồng; đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Lãi bình quân của một hợp tác xã là 86 triệu/năm đạt 101% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018; Lãi bình quân của một tổ hợp tác là 23 triệu đồng/năm đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018.

b) Về thành viên, lao động của hợp tác xã, tổ hợp tác

- Tổng số thành viên của hợp tác xã là 10.987 người (trong đó số lượng thành viên mới gia nhập là 150 người; rút khỏi HTX do giải thể là 650 người); đạt 75% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Tổng số thành viên của tổ hợp tác là 3.510 người (trong đó số lượng thành viên mới thu hút là 88 người, rút khỏi THT là 10 người); đạt 44% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã là 12.062 người (trong đó lao động đồng thời là thành viên hợp tác xã là 10.987 người), đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong tổ hợp tác là 3.510 người (trong đó lao động đồng thời là thành viên tổ hợp tác là 3.510 người), đạt 99% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX, THT là 28 triệu đồng/năm; đạt 101 % so với mục tiêu kế hoạch năm 2018.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác

Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã là 652 người. Trong đó:

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ sơ cấp, trung cấp là 368 người, đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018;

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã đạt trình độ cao đẳng, đại học là 65 người, đạt 110% so với mục tiêu kế hoạch năm 2018.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông, lâm nghiệp

- Đa số các HTX, THT tỉnh Điện Biên hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp. Toàn tỉnh có 122 HTX, (trong đó có 91 HTX đang hoạt động, 31 HTX tạm ngừng hoạt động) và 358 THT trong lĩnh vực này.

- Số lượng thành viên tham gia HTX nông, lâm nghiệp là 10.172, số thành viên tham gia THT nông, lâm nghiệp là 2.435 người.

- Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 10.271 người (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 10.172 người); Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong THT là 2.435 người (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 2.435 người).

- Doanh thu bình quân của HTX là 1 tỷ đồng/năm (trong đó có doanh thu đối với thành viên là 600 triệu đồng và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 400 triệu đồng); Doanh thu bình quân của THT ước đạt 100 triệu đồng/năm.

- Lãi bình quân của HTX là 60 triệu đồng; Lãi bình quân của THT là 20 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX, THT ước đạt 23 triệu đồng/người/năm.

Các HTX, THT hoạt động trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp chiếm nhiều nhất trong tổng số HTX, THT trong toàn tỉnh. Hoạt động của các HTX, THT nông, lâm nghiệp tiếp tục được duy trì và có bước phát triển, từng bước khẳng định HTX là vai trò nền tảng trong tổ chức lại sản xuất ở nông thôn, tạo việc

làm, thúc đẩy kinh tế hộ phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhiều HTX làm đầu mối trong việc chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, cụ thể:

- Các HTX dịch vụ nông nghiệp đã tập trung làm tốt các khâu dịch vụ cơ bản phục vụ cho kinh tế hộ thành viên như: Làm đất, tưới tiêu, giống, vật tư phân bón, bảo vệ thực vật... Thông qua các khâu dịch vụ, HTX đóng vai trò tích cực trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo việc làm, thúc đẩy kinh tế hộ phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, làm đầu mối trong việc chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

- Các HTX, THT trực tiếp sản xuất nông, lâm nghiệp: Hoạt động sản xuất của các HTX này chủ yếu là chăn nuôi gia súc, dại gia súc và gia cầm với quy mô tương đối lớn tại các hộ gia đình thành viên; một số HTX trồng cây lâm nghiệp, công nghiệp, cây lương thực kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm. Trong sản xuất kinh doanh, HTX đã áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống cây, con mới để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi.

- Các HTX, THT nuôi trồng thủy sản của tỉnh đã tập trung cải tạo xử lý ao hồ, nguồn cung cấp giống để chăn nuôi cá thịt, cá giống. Một vài HTX sản xuất cá giống đã đưa được nhiều loại con giống mới từ các tỉnh miền xuôi vào áp dụng nuôi trồng, kết hợp với việc người dân quan tâm đầu tư nuôi trồng thủy sản nên sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; thị trường tiêu thụ ngày càng được mở rộng trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Ngoài ra, một số HTX đã tổ chức các ngành nghề kinh doanh dịch vụ mới như: Dịch vụ cung ứng giống gà xương đen Tủa Chùa, trồng hoa, cây cảnh, rau an toàn...

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Tỉnh có 18 HTX (trong đó có 10 HTX đang hoạt động, 8 HTX tạm ngừng hoạt động) trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với 170 thành viên.

- Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 270 người (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 170 người).

- Doanh thu bình quân của HTX là 1.500 triệu đồng/năm (trong đó có doanh thu đối với thành viên là 750 triệu đồng và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 750 triệu đồng).

- Lãi bình quân của HTX là 80 triệu đồng

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX ước đạt 25 triệu đồng/người/năm.

Các HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đã tập trung huy động vốn, đầu tư đổi mới trang thiết bị, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giải quyết công ăn việc làm cho thành viên và người lao động trong HTX, trong đó điển hình là HTX thủ công mỹ nghệ Anh Minh. Một số mô hình HTX mới thành lập chuyên sản xuất các mặt hàng dân tộc truyền thống đã được quan tâm và phát triển như: HTX Làng nghề mây tre đan Nà Tấu.

Tỉnh có 19 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp với

190 thành viên. Doanh thu bình quân của tổ hợp tác ước đạt 95 triệu đồng/năm; lãi bình quân của tổ hợp tác ước đạt 21 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT ước đạt 20 triệu đồng/người/năm.

2.3. Lĩnh vực xây dựng

- Tỉnh có 31 HTX trong lĩnh vực xây dựng (trong đó có 22 HTX đang hoạt động, 9 HTX tạm ngừng hoạt động) với 371 thành viên.

- Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 1.200 người (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 350 người).

- Doanh thu bình quân của HTX là 2.300 triệu đồng/năm (trong đó có doanh thu đối với thành viên là 1.000 triệu đồng và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 1.300 triệu đồng).

- Lãi bình quân của 1 HTX là 110 triệu đồng/năm

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX ước đạt 28 triệu đồng/người/năm.

Các HTX xây dựng hầu hết có quy mô nhỏ và vừa chủ yếu thực hiện những công trình dân dụng nhỏ lẻ ở vùng sâu, vùng xa, vốn đầu tư không lớn, thời gian thi công ngắn. Do còn thiếu vốn và kinh nghiệm quản lý, thiếu cán bộ quản lý, kỹ thuật và thợ lành nghề, đội ngũ lao động chưa được đào tạo, nên một số HTX chưa đủ năng lực cạnh tranh, tham gia đấu thầu các công trình lớn của địa phương.

Các HTX khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng nhìn chung vẫn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động ở khu vực nông thôn. Với hoạt động chủ yếu là khai thác, sản xuất gạch, đá, cát, sỏi phục vụ các công trình xây dựng trong tỉnh, các HTX đã đầu tư máy móc thiết bị, vốn lưu động nhằm đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Có 6 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực thương mại với 60 thành viên. Doanh thu bình quân của tổ hợp tác ước đạt 100 triệu đồng/năm; lãi bình quân của tổ hợp tác ước đạt 24 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT ước đạt 23 triệu đồng/người/năm.

2.4. Lĩnh vực thương mại

- Toàn tỉnh có 20 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại (trong đó có 12 HTX đang hoạt động, 8 HTX tạm ngừng hoạt động) với 138 thành viên.

- Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 144 người (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 138 người).

- Doanh thu bình quân của HTX là 1.000 triệu đồng/năm (trong đó có doanh thu đối với thành viên là 500 triệu đồng và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 500 triệu đồng).

- Lãi bình quân của 1 HTX là 90triệu đồng/năm.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX ước

đạt 23 triệu đồng/người/năm.

Các HTX, THT thương mại đã tập trung huy động tăng nguồn vốn kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng thị trường tiêu thụ ở các tỉnh, đang dần tạo thương hiệu và chỗ đứng trên thị trường. Một số HTX thương mại còn kết hợp hoạt động nhiều ngành nghề khác như: Dịch vụ vận tải, thu mua chế biến nông, lâm sản, kinh doanh vật liệu xây dựng, nhà hàng ăn uống.

Có 14 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực thương mại với 52 thành viên. Doanh thu bình quân của tổ hợp tác ước đạt 85 triệu đồng/năm; lãi bình quân của tổ hợp tác ước đạt 21 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT ước đạt 21 triệu đồng/người/năm.

2.5. Lĩnh vực vận tải và lĩnh vực khác

- Toàn tỉnh có 5 HTX vận tải hành khách - hàng hoá (trong đó có 3 HTX đang hoạt động và 2 HTX tạm ngừng) với 136 thành viên tham gia.

- Số lượng lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 177 (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên là 136).

- Doanh thu bình quân của HTX 2.500 triệu đồng/năm (trong đó có doanh thu đối với thành viên là 500 triệu và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên là 2.000 triệu).

- Lãi bình quân của HTX là 260 triệu đồng. Thu nhập bình quân một thành viên hợp tác xã, một lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 60 triệu đồng/năm.

Hoạt động của các HTX chủ yếu là vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ, các tuyến nội tỉnh và liên tỉnh, làm dịch vụ chở khách tham quan, du lịch, lễ hội. Hội đồng quản trị HTX chủ yếu thực hiện các dịch vụ cho thành viên về thủ tục giấy tờ xe; hợp đồng mở các luồng tuyến; khai thác các hợp đồng vận tải; in vé... Trong năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn như: Không có bến bãi đỗ xe; giá cả nhiên vật liệu luôn biến động; địa bàn hoạt động ở vùng sâu, vùng xa, mùa mưa thường bị sạt lở đường, gây ách tắc giao thông... Song các HTX đã nỗ lực khắc phục khó khăn: Tư vấn, tạo điều kiện cho thành viên đầu tư đổi mới, nâng cấp phương tiện vận tải hiện đại, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đi lại của nhân dân; tổ chức tuyên truyền, cung cấp các văn bản pháp luật an toàn giao thông để thành viên áp dụng thực hiện. Đổi mới phương thức quản lý và phong cách phục vụ hành khách, đồng thời chủ động khai thác thêm nhiều luồng tuyến mới; tìm kiếm, ký kết các hợp đồng vận chuyển khách tham quan, du lịch.

Hoạt động của các HTX vận tải ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hoá và đi lại của nhân dân; kinh doanh dịch vụ của các HTX từng bước được nâng lên (điển hình là HTX vận chuyển khách, hàng hóa và dịch vụ Thành phố Điện Biên Phủ)

Toàn tỉnh có 13 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực khác với 775 thành viên, đây chủ yếu là các chi hội dùng nước. Doanh thu bình quân của tổ hợp tác ước đạt 73 triệu đồng/năm; lãi bình quân của tổ hợp tác ước đạt 20 triệu

đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT ước đạt 18 triệu đồng/người/năm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (KTTT)

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

Với mục tiêu dẫy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể cả về số lượng và chất lượng. Mở rộng phát triển mô hình hợp tác trong các ngành, lĩnh vực kinh tế nhất là trong nông thôn, nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Ngày 14/10/2016, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐND thông qua Đề án phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020; ngày 14/11/2016 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1433/QĐ-UBND phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 24/4/2017 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phong trào thi đua "Đổi mới, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới" đến năm 2020; Kế hoạch số 2196/KH-BCĐ ngày 14/8/2017 thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới" đến năm 2020.

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012; thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành văn bản số 1650/UBND-KT ngày 25/06/2018 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 trong đó yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Liên minh HTX tỉnh Điện Biên và UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như: Đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hợp tác xã trong điều kiện mới đối với các thành viên hợp tác xã và cộng đồng dân cư; Đẩy mạnh thực hiện các đề án, chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể...

Công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể tới cán bộ, nhân dân tiếp tục được các cấp ủy, tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, ban ngành đoàn thể quan tâm và được tổ chức dưới các hình thức. Năm 2018, tỉnh tiếp tục giao Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản pháp luật về hợp tác xã trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh nâng cao nhận thức về hợp tác xã; Giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hình thức

tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã, mô hình hợp tác xã kiểu mới bằng các hình thức như: thông qua hội thảo, hội nghị; tổ chức các lớp bồi dưỡng nguồn nhân lực; xây dựng các phóng sự, chuyên đề, bản tin tuyên truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng; Chủ động tiếp cận, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của hợp tác xã để kịp thời đề xuất các khó khăn, vướng mắc của hợp tác xã với cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho hợp tác xã tại tỉnh phát triển; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng thành công mô hình hợp tác xã điển hình trong tỉnh và nhân rộng mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả; Tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến, phát động phong trào thi đua trong các hợp tác xã.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tiếp tục được quan tâm. Năm 2018, tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch phát triển hợp tác xã trên địa bàn như kế hoạch phát triển KTTT năm 2018, kế hoạch thực hiện đề án phát triển HTX giai đoạn 2016-2020 năm 2018, Giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế tập thể năm 2018, văn bản triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

Tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác xã tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Tỉnh giao Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Liên minh HTX tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên bố trí nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để tổ chức, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ưu đãi phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là hỗ trợ thành lập mới HTX; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và thành viên HTX; hỗ trợ đầu tư cho các HTX hoạt động theo cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, các HTX cung cấp dịch vụ thiết yếu trên địa bàn xã để thực hiện mục tiêu về cấp thoát nước, vệ sinh môi trường... để hoàn thành tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất trong Bộ tiêu chí quốc gia về Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Thực hiện hỗ trợ các HTX tổ chức nghiên cứu, xây dựng dự án hoặc phương án cánh đồng lớn để tiếp cận chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg, ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND, ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh Điện Biên; Đẩy mạnh liên doanh liên kết giữa các HTX với nhau và giữa các HTX với các thành phần kinh tế khác; thu hút, vận động thành viên tham gia HTX; xây dựng HTX trở thành đầu mối chủ yếu, trong việc ký kết hợp đồng mua bán và làm đại lý mua bán với doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản và vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, để thực hiện tiêu thụ phần lớn nông sản cho nông dân và cung ứng vật tư cho sản xuất nông nghiệp; Giao Liên minh HTX tỉnh chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn, Liên minh HTX Việt Nam triển khai xây dựng các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị giai

đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nhằm phối hợp, hỗ trợ Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc tổ chức thi hành pháp luật về hợp tác xã. Tỉnh Điện Biên đã đề nghị Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức đoàn thể phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp tăng cường tuyên truyền, vận động và lựa chọn những nội dung thiết thực để khích lệ, động viên nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; Tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã, xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả; Tăng cường hoạt động giám sát việc thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Là tỉnh chưa có Liên hiệp HTX, Quỹ tín dụng nhân dân, số HTX không nhiều và biên chế eo hẹp nên tỉnh Điện Biên không thành lập Phòng Doanh nghiệp, KTTT và tư nhân trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hai cơ quan được UBND tỉnh phân công theo dõi KTTT cấp tỉnh) và UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã bố trí cán bộ kiêm nhiệm ở cơ quan, địa phương mình để thực hiện nhiệm vụ theo dõi, quản lý, giám sát và báo cáo hoạt động của hợp tác xã.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

- Chính sách đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực: Năm 2018, bằng nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tỉnh Điện Biên đã bố trí 215 triệu để thực hiện công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và thành viên HTX.

- Triển khai Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp. Hiện nay, sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đơn vị chủ trì) đang phối hợp với các sở thẩm định danh sách HTX có đề nghị đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại HTX để trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ giai đoạn 2018-2020.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh như: Gạo, thổ cẩm, mây tre đan... Với kinh phí được hỗ trợ là 62 triệu đồng từ Quỹ xúc tiến thương mại, tỉnh đã giao Liên minh HTX tổ chức cho các HTX thành viên tham gia Hội chợ thương mại tại Công viên thống nhất - Hà Nội với quy mô 4 gian hàng (trong đó có 1 gian của Liên minh HTX tỉnh, 3 gian của HTX). Thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, các HTX từng bước khẳng định được thương hiệu sản phẩm, mở rộng thị trường, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của HTX, tăng thêm thu nhập cho thành viên, người lao động trong HTX.

- Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới: Hiện tại trên địa bàn tỉnh Điện Biên có 2 mô hình HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh phù hợp với các điều kiện tự nhiên và kinh tế vùng miền, đó là 2 HTX nông nghiệp ở huyện Điện Biên với chuỗi giá trị sản phẩm lúa, gạo IR64 và Bắc thơm số 7. Các khâu trong chuỗi mà HTX tham gia,

tập trung chủ yếu ở khâu trồng trọt, bên cạnh đó tham gia vào các khâu sơ chế, chế biến và tiêu thụ. Hình thức sản xuất có hợp đồng ký kết giữa HTX với thành viên HTX hoặc giữa HTX với doanh nghiệp, hộ nông dân, hộ kinh doanh. Một số HTX đã ứng dụng công nghệ cao vào trong sản xuất nông nghiệp như: trồng lúa theo tiêu chuẩn Vietgap; trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh an toàn, chăn nuôi gia cầm theo hướng công nghệ cao đã mang lại hiệu quả kinh tế tăng rõ rệt cho bà con nông dân.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: Dự kiến năm 2018, Liên minh HTX tỉnh sẽ phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội xây dựng, thẩm định, giải ngân 2 dự án cho 2 HTX vay vốn từ nguồn Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm với tổng số vốn vay là 300 triệu đồng; giải ngân được 2 dự án cho 2 HTX với số vốn vay là 400 triệu đồng từ Qũy Hỗ trợ phát triển HTX. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đã phối hợp với Liên minh HTX tỉnh trong việc cho vay đối với các HTX, tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận được vốn tín dụng ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh. 6 tháng đầu năm 2018, đã có 10 HTX được vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với số tiền vay là 11.645 triệu đồng. Dự kiến trong năm 2018 sẽ có 16 HTX được vay vốn với số tiền là 15.255 triệu đồng.

- Chính sách thành lập mới hợp tác xã: Nhằm hỗ trợ các hợp tác xã thành lập mới, Liên minh HTX tỉnh đã thường xuyên phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ và hướng dẫn các hợp tác xã xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của hợp tác xã; Cung cấp thông tin, tư vấn về quy định pháp luật hợp tác xã cho hợp tác xã.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Năm 2018, tỉnh Điện Biên không được bố trí vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho các HTX nông nghiệp. Triển khai văn bản số 2367/BKHĐT-HTX ngày 13/4/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 phục vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới. Sau khi rà soát đối chiếu với các điều kiện; các tiêu chí quy định tại Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT, tỉnh Điện Biên đề xuất 02 dự án hỗ trợ kết cấu hạ tầng đối với các Hợp tác xã nông nghiệp với tổng nhu cầu vốn đầu tư là : 42.980 triệu đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét tổng hợp trình Thủ tướng chính phủ xem xét quyết định.

- Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm: Triển khai chính sách xây dựng cánh đồng lớn theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, đã có Hợp tác xã dịch vụ và tổng hợp Thanh Yên đã thực hiện thành công dự án cánh đồng lớn theo chuỗi liên kết đầu tiên của tỉnh, hợp tác liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ lúa IR64 và Bắc thơm số 7 với quy mô 31; năm 2018, quy mô sản xuất theo cánh đồng lớn của Hợp tác xã nâng lên 41 ha. Hiện tại, Hợp tác xã nông nghiệp công nghệ cao Bản Mé đã được phê duyệt dự án xây dựng cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ lúa Bắc thơm số 7 tại xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên.

- Kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên bên cạnh việc phát triển về số lượng, hiệu

quả hoạt động dần được nâng cao với các loại hình dịch vụ thúc đẩy sản xuất kinh doanh ở khu vực nông thôn phát triển. Các HTX nông nghiệp đã phát huy được vai trò tập hợp, vận động, thay đổi cách nghĩ, cách làm cho bà con nông dân, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất. Các HTX ngày càng đóng vai trò quan trọng, chủ động hình thành các đội, tổ xây dựng cùng với chính quyền địa phương tham gia xây dựng, hoàn thành nhiều km kênh mương, cứng hóa nhiều km giao thông nội đồng.

- Sự phát triển của các HTX trên địa bàn tỉnh luôn gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững với mục tiêu hoạt động chủ yếu cung cấp các sản phẩm dịch vụ để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của các hộ thành viên và hộ nông dân trên địa bàn. Trong quá trình hoạt động, một số HTX đã đầu tư, đóng góp công sức, kinh phí nâng cấp hệ thống: Điện, đường, trường, trạm, tu sửa, nâng cấp hệ thống kênh mương thủy lợi, giao thông nội đồng phục vụ trực tiếp cho đời sống và sản xuất của thành viên và cộng đồng dân cư, điển hình là các HTX chuyển đổi ở vùng lòng chảo huyện Điện Biên. Ở địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới đã cơ bản đạt tiêu chí số 13. Thông qua hoạt động của các HTX đã góp phần tạo việc làm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của kinh tế hộ, qua đó nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của người dân nông thôn, tham gia giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp.

4. Hợp tác quốc tế về KTTT

Là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc hỗ trợ, giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế trong việc phát triển kinh tế tập thể về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, thông tin tư vấn, vốn đầu tư, nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước chưa thực hiện được.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Là tỉnh miền núi đặc biệt khó khăn, ngân sách địa phương eo hẹp phụ thuộc vào ngân sách trung ương, do đó một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX chưa triển khai được trên địa bàn tỉnh.

Quy mô của các HTX, tổ hợp tác nhỏ, khả năng cạnh tranh thấp; năng lực quản lý và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế; hiệu quả sản xuất kinh doanh của các HTX không ổn định.

Tính hiện có 58 HTX hoạt động không hiệu quả, tạm ngừng kinh doanh, phải giải thể nhưng không thực hiện thủ tục giải thể.

Hoạt động sản xuất của một số HTX còn thiếu sự liên doanh, liên kết chặt chẽ với nhau để tạo ra sức mạnh tổng hợp trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm. Một số HTX hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như thu nhập của thành viên và người lao động trong HTX còn thấp.

2. Nguyên nhân

Tỉnh Điện Biên bên cạnh những khó khăn thách thức như tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế thấp, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chưa vững chắc, công

nghiệp tăng trưởng chưa ổn định, chất lượng nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng còn hạn chế; tỷ lệ hộ đói nghèo còn cao là những cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên nói chung và kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên nói riêng.

Nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã mà nòng cốt là HTX tuy có những chuyển biến tích cực nhưng bên cạnh đó, còn một bộ phận không nhỏ cán bộ và quần chúng vẫn còn mơ hồ, chưa nhận thức được đầy đủ vị trí, vai trò của kinh tế hợp tác, hợp tác xã đối với sự phát triển kinh tế của địa phương. Việc triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật HTX và các văn bản chính sách có liên quan ở một số huyện thị còn chưa được tiến hành đầy đủ và nghiêm túc.

Trong quá trình hoạt động, các HTX chịu nhiều ảnh hưởng của giá cả thị trường, biến đổi khí hậu, thời tiết, dịch bệnh diễn biến bất thường. Nhiều HTX thiếu vốn để đầu tư sản xuất kinh doanh, khi vay vốn ở các Ngân hàng còn gặp khó khăn về cơ chế, thủ tục hoặc không có tài sản thế chấp để vay vốn.

Ý thức chấp hành pháp luật của một số hợp tác xã còn hạn chế, ngừng hoạt động nhưng không thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh, không thực hiện các thủ tục giải thể HTX.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1 Thuận lợi

Các cấp, các ngành tỉnh Điện Biên luôn quan tâm, đẩy mạnh việc triển khai thi hành Luật Hợp tác xã 2012 trên địa bàn tỉnh. Các HTX của tỉnh được kiện toàn, tổ chức lại hoạt động. Nhiều mô hình hợp tác xã mới đã hình thành, hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể cũng như nhận thức của cán bộ, đảng viên, cán bộ quản lý HTX và thành viên HTX về kinh tế tập thể đã có những chuyển biến tích cực.

Năm 2018 kinh tế của tỉnh đã đạt được một số thành tựu nổi bật như tái cơ cấu nông nghiệp đã đi đúng theo định hướng và đạt được kết quả bước đầu, các quy hoạch được triển khai, các dự án thủy điện, dự án đầu tư theo hình thức BT, PPP được cấp phép đầu tư và được triển khai trong năm 2019 sẽ tạo đà tác động tích cực tới phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên.

1.2. Khó khăn

Năm 2019, được xác định là năm then chốt thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Điện Biên. Bên cạnh những khó khăn, thách thức cơ bản như chất lượng tăng trưởng kinh tế thấp, nguồn lực đầu tư còn thiếu và chưa đáp ứng được yêu cầu, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chưa vững chắc, tỷ lệ hộ đói nghèo cao; tệ nạn xã hội, buôn bán ma túy, tình trạng di dịch cư tự do là những cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên nói chung và kinh tế tập thể nói riêng.

Là tỉnh miền núi đặc biệt khó khăn, ngân sách địa phương eo hẹp phụ thuộc vào ngân sách trung ương, một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX chưa triển khai được, một số chính sách đã triển khai nhưng số HTX được hỗ trợ còn thấp.

Quy mô của các HTX, tổ hợp tác nhỏ, khả năng cạnh tranh thấp; năng lực quản lý và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế; hiệu quả sản xuất kinh doanh của các HTX không ổn định, số HTX hoạt động hiệu quả, doanh thu lớn, thu hút nhiều lao động chiếm số lượng không nhiều. Ý thức chấp hành pháp luật ở một số hợp tác xã còn hạn chế, tạm ngừng hoạt động nhưng không thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh, không thực hiện thủ tục giải thể dù đã chấm dứt hoạt động.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, tổ hợp tác nhằm đưa kinh tế tập thể thoát khỏi những yếu kém, hạn chế hiện nay; đẩy mạnh triển khai các chính sách hỗ trợ HTX; chú trọng phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX ở các xã theo Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020, nhằm đáp ứng được yêu cầu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ và tạo điều kiện để các THT liên kết, phát triển thành HTX; góp phần xoá đói giảm nghèo, giải quyết có hiệu quả các vấn đề về xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong khu vực kinh tế tập thể.

3. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh xây dựng, củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển HTX, thực hiện tốt 7 nguyên tắc của HTX để phát triển kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên với nòng cốt là hợp tác xã ổn định và có hiệu quả, góp phần xóa đói, giảm nghèo, xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết. Giúp các hợp tác xã phát huy được vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Điện Biên.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ đóng góp vào GRDP của tỉnh đạt 0,58%;

- Thành lập mới 20 hợp tác xã, giải thể các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả, đã ngừng hoạt động. Tổng số hợp tác xã toàn tỉnh năm 2019 là 189 hợp tác xã với 11.158 thành viên;

- Thành lập mới 20 tổ hợp tác, nâng tổng số tổ hợp tác toàn tỉnh lên 424 tổ hợp tác với 3.663 thành viên;

- Doanh thu bình quân của hợp tác xã là 1.685 triệu đồng, doanh thu bình quân của tổ hợp tác là 100 triệu đồng;

- Thu nhập bình quân của một lao động thường xuyên trong hợp tác xã đạt 30 triệu đồng/năm; Thu nhập bình quân của thành viên tổ hợp tác đạt 26 triệu đồng/năm;

- Nâng số cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo trình độ sơ, trung cấp là 368 người; Số cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 60 người.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2019

5.1. Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục phối hợp với Phòng Kiểm soát TTHC - Văn phòng UBND tỉnh thực hiện rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, kiến nghị biện pháp xử lý báo cáo UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ ngành Trung ương có liên quan xem xét.

5.2. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực hợp tác xã

Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cụ thể:

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật về hợp tác xã trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh nâng cao nhận thức về hợp tác xã.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã, mô hình hợp tác xã bằng việc tổ chức các lớp tuyên truyền; xây dựng các phóng sự, chuyên đề, bản tin kinh tế tập thể.

- Thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho 150 học viên là cán bộ hợp tác xã, thành viên hợp tác xã: thí điểm đưa 08 cán bộ trẻ có trình độ đại học, cao đẳng về làm việc cho 4 HTX nông nghiệp với kinh phí hỗ trợ là 141 triệu đồng.

5.3. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ưu đãi phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là hỗ trợ thành lập mới HTX; tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và thành viên HTX; hỗ trợ đầu tư cho các HTX hoạt động theo cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, các HTX cung cấp dịch vụ thiết yếu trên địa bàn xã để thực hiện mục tiêu về cấp thoát nước, vệ sinh môi trường... để hoàn thành tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất trong Bộ tiêu chí quốc gia về Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện hỗ trợ 02 HTX đã được phê duyệt xây dựng dự án cánh đồng lớn và các HTX khác tổ chức nghiên cứu, xây dựng dự án hoặc phương án cánh đồng lớn để tiếp cận chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg, ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND, ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh Điện Biên. Đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ đúng mục tiêu, hiệu quả.

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về hợp tác xã; thực hiện rà soát tình hình hoạt động của các HTX; thu hút thành viên; tăng vốn góp của thành viên vào HTX ; tiến hành giải thể (bắt buộc hoặc tự nguyện) các hợp tác xã không hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả, không bảo đảm tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về hợp tác xã.

5.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh đẩy mạnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của hợp tác xã báo cáo UBND tỉnh kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho hợp tác xã phát triển; Chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh cơ chế chính sách tạo điều kiện cho lĩnh vực kinh tế tập thể tỉnh phát triển.

Tăng cường phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư , Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn, Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố với Liên minh HTX tỉnh trong việc triển khai đăng ký HTX, giám sát thi hành Luật Hợp tác xã và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực hợp tác xã.

5.6. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể

Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Điện Biên, của Liên minh HTX tỉnh.

UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, đảm bảo các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đều có Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; Thành lập Hội đồng giải thể và tiến hành thực hiện giải thể bắt buộc đối với các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả, hoạt động trên hình thức, đã ngừng hoạt động thuộc địa bàn quản lý.

Tiếp tục huy động và phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và Tỉnh đoàn thanh niên trong việc đẩy mạnh thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

(Tổng hợp tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2019 có phụ lục kèm theo)

6. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Chính phủ xem xét, tổng hợp những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 trình Quốc hội nghiên cứu sửa đổi Luật và ban hành một số chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo điều kiện thúc đẩy HTX phát triển.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét trình Thủ tướng chính phủ quyết định hỗ trợ kết cấu hạ tầng cho các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên góp phần thúc đẩy các hợp tác xã phát triển, hoàn thành tiêu chí số 13 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019, UBND tỉnh Điện Biên báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:
- Bộ KHĐT;
- Liên minh HTX VN; (b/c)
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND;
- Các Sở: KHĐT, NN&PTNT, Công thương, GTVT, XD, Tài chính; NHNN tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, KTN(NNT), KT(NTC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô

UBND tỉnh Điện Biên

Phụ lục 1

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Năm 2018			Kế hoạch năm 2019
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
I	**Hợp tác xã**						
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	0,52	#########		0.55	0.58
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	213	160	199	196	189
	Trong đó:						
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	144		141	148	169
	Số hợp tác xã ngừng hoạt động	HTX	69		58	48	20
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	25	20	13	20	23
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	3	65	27	37	30
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	18.431	11.027	11.093	10.987	11.158
	Trong đó:						
	Số thành viên mới	Thành viên	200	200	91	150	381
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên			485	650	210
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	19.466	12.062	11.591	12.062	12.355
	Trong đó:						
	Số lao động thường xuyên mới	Người	1.035	1.035	471	480	500
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người	18.431	11.027	11.093	10.987	11.158
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	1.621	1.600	750	1.600	1.685
	Trong đó:						
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm	800	800	335	800	800
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	85	85	62	86	95
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	23	26	14.4	28	30
8	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	652	652	597	648	708
	Trong đó:						
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	312	368	420	366	398
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	44	59	57	59	65
II	**Liên hiệp hợp tác xã**						
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX					
	Trong đó:						
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX					
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX					
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người					
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
III	**Tổ hợp tác**						
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	391	410	399	410	424
	Trong đó:						
	Số tổ hợp tác thành lập mới	THT	20	20	8	20	20
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT	150	160	138	160	138
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	3.423	3.532	3.510	3.532	3.663
	Trong đó:						
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên	100	200	78	200	150
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	90	100	48	100	100
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	21	23	12	23	26

UBND tỉnh Điện Biên

Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 2100/KH-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Năm 2018			Kế hoạch năm 2019
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	
1	**HỢP TÁC XÃ**						
	Tổng số hợp tác xã	HTX	205	160	199	196	189
	Chia ra:						
	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	127	101	125	122	120
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	21	16	18	18	16
	Hợp tác xã xây dựng	HTX	38	30	31	31	27
	Hợp tác xã tín dụng	HTX	0	0	0	0	
	Hợp tác xã thương mại	HTX	14	10	20	20	21
	Hợp tác xã vận tải	HTX	5	3	5	5	5
	Hợp tác xã khác	HTX			0	0	
2	**LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**						
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX					
	Chia ra						
	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX					
	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX					
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX					
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX					
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX					
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX					
	LH hợp tác xã khác	LHHTX					
3	**TỔ HỢP TÁC**						
	Tổng số tổ hợp tác	THT	391	410	399	410	424
	Chia ra						
	Tổ hợp tác nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	THT	269	293	358	358	360
	Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	THT	28	26	19	19	20
	Tổ hợp tác xây dựng	THT	26	23	6	6	6
	Tổ hợp tác tín dụng	THT	19	21			
	Tổ hợp tác thương mại	THT	24	21	14	14	14
	Tổ hợp tác vận tải	THT	0	0			
	Tổ hợp tác khác	THT	25	26	2	13	24

UBND tỉnh Điện Biên

Phụ lục 3

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019, GIAI ĐOẠN 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số 2100/KH-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện năm 2018			Kế hoạch 2019			Kế hoạch 2019-2020		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG xd Nông thôn mới	Nguồn vốn khác
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)
I	**HỖ TRỢ CHUNG ĐỐI VỚI CÁC HTX**										
1	**Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã**										
	- Số người được cử đi đào tạo	Người									
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng									
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng									
	Ngân sách địa phương	Tr đồng									
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người	100	100		150	150		400	400	
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	215	215		300	300		1.015	1.015	
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	215	215		300	300		1.015	1.015	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng									
	- Thí điểm số cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã	Người									
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	36	36		141	141		284	284	
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	36	36		141	141		284	284	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng									
2	**Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	5			9			19		
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	62		62	157		257	326		326
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng									
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	62		62	157		257	326		326
3	**Hỗ trợ về ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX				4			10		
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng				600		600	1.100		1.100
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng				500		500	880		880
	Ngân sách địa phương	Tr đồng				100		100	220		220

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện năm 2018			Kế hoạch 2019			Kế hoạch 2019-2020		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG xd Nông thôn mới	Nguồn vốn khác
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)
4	**Hỗ trợ về tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	20		20	25		25	30		30
	Tổng số vốn được vay	Tr đồng	15955		15955	18.500		18.500	20.000		20.000
5	**Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX									
6	**Hỗ trợ thành lập mới**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	20			20			40		
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng									
	Trong đó										
	Ngân sách Trung ương	Tr đồng									
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	15		15	15		15	35		35
II	**HỖ TRỢ RIÊNG ĐỐI VỚI HTX NÔNG, LÂM, NGƯ, DIÊM NGHIỆP**										
1	**Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX				2			2		
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng				42.980	34.384	8.596	42.980	34.384	8.596
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng				34.384	34.384		34.384	34.384	
	Ngân sách địa phương	Tr đồng						8.596			8.596
2	**Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ giao đất	HTX									
	Tổng diện tích đất được giao	m2									
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ cho thuê đất	HTX	1			2			4		
	Tổng diện tích đất được cho thuê	m2	1.000			2.000			10.000		
3	**Ưu đãi về tín dụng**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX									
	Tổng số vốn được vay ưu đãi	Tr đồng									
4	**Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX									
	- Tổng kinh phí được hỗ trợ	Tr đồng				953		953	1.906		1.906
	Trong đó										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng				762		762	1.525		1.525
	Ngân sách địa phương	Tr đồng				191		191	381		381
5	**Hỗ trợ về chế biến sản phẩm**										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX				2			2		
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng				352		352	352		352
	Trong đó										

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ước thực hiện năm 2018			Kế hoạch 2019			Kế hoạch 2019-2020		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG XD Nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CTMTQG xd Nông thôn mới	Nguồn vốn khác
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)
	Ngân sách trung ương	Tr đồng									
	Ngân sách địa phương	Tr đồng				352		352	352		352